

CÔNG TY CỔ PHẦN BAY TRAVEL VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BAY TRAVEL VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAY TRAVEL VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BAY TRAVEL VIETNAM.JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110501048

3. Ngày thành lập: 09/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 183 phố Dương Văn Bé, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0356879933

Fax:

Email: baytravelvn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Loại trừ: Hoạt động đấu giá)	4512
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý ký gửi hàng hóa, môi giới hàng hóa	4610
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Loại trừ: Dược phẩm, súng thể thao, vũ khí thô sơ)	4649
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
8.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
9.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
10.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
11.	Cổng thông tin	6312
12.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
13.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
14.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
15.	Quảng cáo	7310
16.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

18.	Cho thuê xe có động cơ (Chi tiết: Cho thuê vận tải, xe cơ giới, xe khách, xe con các loại)	7710
19.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
20.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
22.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
23.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
25.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
26.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Loại trừ: hàng hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay)	5229(Chính)
31.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
33.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
34.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
36.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
38.	Đại lý du lịch	7911
39.	Điều hành tua du lịch	7912
40.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
41.	Xây dựng nhà để ở	4101
42.	Xây dựng nhà không để ở	4102
43.	Xây dựng công trình thủy	4291
44.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
45.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
47.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
49.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
50.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
51.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
52.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
53.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CHU TIẾN HUY	Khu 8, Xã Hoàng Xá, Huyện Thanh Thủy, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	60,000	025096001180	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	60,000		
2	HỒ VĂN ĐỨC	Thôn Bình Tịnh, Xã Bình Minh, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	049094016872	
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000		
3	NGUYỄN TIẾN LUYỆN	Khu 18, Xã Hoàng Xá, Huyện Thanh Thủy, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	025085003627	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CHU TIẾN HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/01/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025096001180

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu 8, Xã Hoàng Xá, Huyện Thanh Thủy, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu 8, Xã Hoàng Xá, Huyện Thanh Thủy, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội